

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTTTT Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Khung tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động**  
**của Tổ công nghệ số cộng đồng**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chuyển đổi số quốc gia,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Khung tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng với các nội dung chính sau:

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG**

**1. Mục tiêu**

Xây dựng và ban hành Khung tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng để làm cơ sở cho các địa phương xây dựng, ban hành bộ tiêu chí cụ thể, phù hợp với tình hình tại địa phương mình; nhằm theo dõi, đánh giá một cách thực chất, khách quan kết quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương hằng năm.

**2. Yêu cầu**

a) Phản ánh trung thực, chính xác, khách quan, toàn diện tình hình tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương; bảo đảm rõ ràng, đầy đủ và thống nhất thông tin thu nhận được từ hoạt động đánh giá, chấm điểm.

b) Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của các địa phương.

c) Bảo đảm sự phù hợp của các phương pháp, công cụ đánh giá đối với mục đích, đối tượng, phạm vi và nội dung đánh giá.

d) Bộ tiêu chí đánh giá này có tính mở và được cập nhật, phát triển phù hợp với tình hình thực tiễn.

### **3. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

#### ***a) Phạm vi điều chỉnh***

Khung tiêu chí đánh giá được áp dụng để đánh giá hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương trong cả nước.

#### ***b) Đối tượng áp dụng***

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là UBND cấp tỉnh); Ủy ban nhân dân các huyện, quận, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (gọi chung là UBND cấp xã).

- Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Các Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và thành viên.

- Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

## **II. NỘI DUNG KHUNG TIÊU CHÍ**

### **1. Cấu trúc Khung tiêu chí**

Khung tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng bao gồm 02 Nhóm:

a) Nhóm các tiêu chí về bảo đảm hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

b) Nhóm các tiêu chí đánh giá hiệu quả tác động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong chuyển đổi số tại địa phương.

Trong mỗi nhóm tiêu chí có các tiêu chí thành phần.

### **2. Nội dung thành phần của Khung tiêu chí**

Sơ đồ cấu trúc Khung tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng như Hình 1.



Hình 1. Cấu trúc Khung tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

### **3. Thang điểm và phương pháp đánh giá**

#### **a) Thang điểm đánh giá**

- Thang điểm đánh giá của Khung tiêu chí là 100 điểm, trong đó chia cho 2 phần theo tỷ lệ Tiêu chí bảo đảm hoạt động 40 điểm; Tiêu chí hiệu quả tác động 60 điểm.

- Thang điểm chi tiết của từng tiêu chí chi tiết tại phụ lục kèm theo.

#### **b) Phương pháp và trình tự đánh giá**

##### **- Nhóm tiêu chí bảo đảm hoạt động**

Các tiêu chí trong nhóm này được thực hiện, đánh giá dựa trên các mức độ của kết quả hoàn thành (*các văn bản, tài liệu thể hiện đã ban hành, đã thực hiện, đã thành lập, số lượng...*). Các tiêu chí phải có tài liệu kiểm chứng kèm theo báo cáo đánh giá.

##### **- Nhóm tiêu chí hiệu quả tác động**

Các tiêu chí trong nhóm này được thực hiện, đánh giá bằng phương pháp **điều tra xã hội học** dựa trên các phương thức, công cụ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì thực hiện, sử dụng.

### **4. Kỳ đánh giá**

a) Việc đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng được UBND cấp tỉnh tổ chức thực hiện trong toàn tỉnh, định kỳ mỗi năm 01 lần, mốc thời gian để tính kỳ đánh giá là từ ngày 01/01 đến 31/12 của năm đánh giá. Thời điểm ấn định các thông tin, số liệu để đánh giá, chấm điểm, xếp loại là ngày 31/12 của năm đánh giá.

b) Căn cứ kết quả tự đánh giá, chấm điểm và mức độ đạt được để đề ra giải pháp khắc phục, nâng cao điểm số đối với các Tổ công nghệ số cộng đồng đạt điểm số, xếp hạng thấp.

Kết quả tự đánh giá, chấm điểm hằng năm của UBND cấp tỉnh là căn cứ để Bộ Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ thúc đẩy hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hằng năm; có biện pháp đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn và có các giải pháp để nâng cao hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng trong toàn quốc.

c) Trong trường hợp để phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Bộ Thông tin và Truyền thông lựa chọn một số Tổ công nghệ số cộng đồng tại một số địa phương để tổ chức đánh giá đột xuất, độc lập.

Việc đánh giá được thực hiện dựa trên các công cụ đánh giá bao gồm: Mẫu phiếu điều tra, khảo sát; nội dung kiểm tra, phỏng vấn; báo cáo và các tài liệu phù hợp khác. Phương pháp đánh giá, các công cụ đánh giá do Bộ Thông tin và Truyền thông quyết định phù hợp với đối tượng, nội dung khảo sát, đánh giá.

## **5. Xếp loại và công bố thông tin, kết quả đánh giá, xếp loại**

a) Việc xếp loại căn cứ vào tổng số điểm mà các Tổ công nghệ số cộng đồng đạt được.

Tổng số điểm đạt được và mức xếp loại như sau:

- Tổng số điểm đạt được từ 90 điểm trở lên: Xếp loại xuất sắc;
- Tổng số điểm đạt được từ 80 điểm đến 90 điểm: Xếp loại tốt;
- Tổng số điểm đạt được từ 70 điểm đến 80 điểm: Xếp loại khá;
- Tổng số điểm đạt được từ 50 điểm đến 70 điểm: Xếp loại trung bình;
- Tổng số điểm đạt được dưới 50 điểm: Xếp loại kém.

b) Tỉnh có 80% trở lên Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động xếp loại xuất sắc được cộng điểm khi đánh giá mức độ chuyển đổi số cấp tỉnh.

c) UBND cấp tỉnh công bố công khai kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã trên địa bàn toàn tỉnh trước ngày 31/3 của năm tiếp theo; đồng thời gửi Bộ Thông tin và Truyền thông để theo dõi.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm thực hiện**

a) Bộ Thông tin và Truyền thông

- Cục Chuyển đổi số quốc gia phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi việc thực hiện đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Cục Chuyển đổi số quốc gia hướng dẫn thực hiện, bồi dưỡng, tập huấn, giải đáp các vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai Khung tiêu chí này; Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát nội dung Khung tiêu chí đề xuất, trình Bộ Thông tin và Truyền thông điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế triển khai hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Cục Chuyển đổi số quốc gia đề xuất, chủ trì thực hiện đánh giá đột xuất, độc lập hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại một số địa phương.

- Các Cục: Báo chí, Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử, Thông tin cơ sở, Thông tin đối ngoại chủ trì, phối hợp với Cục Chuyển đổi số quốc gia chỉ đạo các cơ quan truyền thông đại chúng tăng cường thông tin, tuyên truyền về hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Các Báo: VietNamNet, Tạp chí Thông tin và Truyền thông phối hợp với Cục Chuyển đổi số quốc gia thực hiện công tác tuyên truyền về chuyển đổi số và

hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong các chuyên trang, chuyên mục, ấn phẩm của mình.

#### b) UBND các tỉnh

- Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham mưu, đề xuất, báo cáo để UBND cấp tỉnh:

+ Xây dựng, ban hành bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn toàn tỉnh phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương mình.

+ Hướng dẫn, bồi dưỡng, tập huấn triển khai bộ tiêu chí tại địa phương cho UBND cấp huyện, cấp xã và các Tổ công nghệ số cộng đồng.

+ Tổ chức đánh giá, chấm điểm, xếp loại, trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả đánh giá Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn toàn tỉnh.

+ Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc đánh giá đột xuất, độc lập một số Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương.

+ Tổ chức tuyên truyền về bộ tiêu chí và hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương, lan tỏa những câu chuyện hay, cách làm sáng tạo trong tổ chức, hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Chỉ đạo cơ quan tài chính các cấp tại địa phương bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ cộng đồng tại địa phương hằng năm.

- Chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác đánh giá, chấm điểm, xếp loại.

## 2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí xây dựng bộ tiêu chí, triển khai đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hằng năm được bảo đảm bằng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho triển khai đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hằng năm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, tổ chức liên hệ với Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Chuyển đổi số quốc gia) để phối hợp, tháo gỡ. Bộ Thông tin và Truyền thông định kỳ rà soát, sửa đổi, bổ sung các tiêu chí, chỉ số thành phần cho phù hợp với thực tiễn triển khai đánh giá hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và đề xuất của các cơ quan, đơn vị.

**Điều 3.** Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Chuyển đổi số quốc gia và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Các thành viên UBQG về CDS và Tổ công tác;
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng; các cơ quan, đơn vị trực thuộc; Công TTĐT Bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Lưu: VT, CDSQG <sub>(30b)</sub>.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Huy Dũng**